TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 114/2023/QĐST-HNGĐ	*NK, ngày 24 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 233/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2023 về việc "*Tranh chấp ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện T, thành phố C.

Bị đơn: Ông Đinh Trung H, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 299/8 khu vực M, phường A, quận K, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đinh Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đinh Trung H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đinh Trung H thống nhất Giao cháu: Đinh Nguyễn Nhã T (nữ), sinh ngày: 18/05/2011 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Đinh Thế B (nam), sinh ngày: 18/04/2014 cho ông H trực tiếp nuôi

dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Giành quyền thăm nom, chăm sóc giao dục con chung cho bà V và ông H không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng, bà V tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân cho ông H. Chuyển 300.000 đồng mà bà V đã nộp theo biên lai thu số 0001262 ngày 23 tháng 06 năm 2023 thành án phí các đương sự phải chịu. Bà V được nhận lại 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.K;
- Chi cục THADS Q.K;
- UBND thị trấn T.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc B